

ĐẠI LỄ ĐIỀU TRÌ CUNG VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH Ở TÂY NINH

TRƯƠNG QUANG ĐẠT*

Đạo Cao Đài là một trong những tôn giáo địa phương của Việt Nam, ra đời tại vùng đất Nam Bộ, có một hệ thống lễ nghi tôn giáo riêng. Trong đó có hai lễ lớn là đại lễ Đấng Chí Tôn và đại lễ Điều Trì Cung, quy tụ nhiều tín đồ từ khắp nơi trong nước về Tòa thánh Tây Ninh để dự lễ. Hai đại lễ này cũng đồng thời thu hút đông đảo du khách trong nước và nước ngoài đến tham quan - du lịch. Các đại lễ tôn giáo của đạo Cao Đài, đặc biệt là đại lễ Điều Trì Cung đã góp phần làm đa dạng và phong phú thêm cho sinh hoạt tinh thần của người dân địa phương và là một trong những nguồn tài nguyên du lịch đặc thù của tỉnh Tây Ninh.

Từ khóa: Đạo Cao Đài, đại lễ Điều Trì Cung, Điều Trì Kim Mẫu, Tòa thánh Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

Nhận bài ngày: 14/4/2024; đưa vào biên tập: 16/4/2024; phản biện: 10/6/2024; duyệt đăng: 12/8/2024

1. GIỚI THIỆU

Đạo Cao Đài, có tên gọi đầy đủ là Đại đạo Tam kỳ phổ độ, thành lập năm 1926⁽¹⁾. Đây là một trong các tôn giáo ra đời trên vùng đất Nam Bộ⁽²⁾, có đông tín đồ nhất trong các tôn giáo địa phương của Việt Nam⁽³⁾. Cũng như các tôn giáo khác, đạo Cao Đài có một hệ thống hội lễ và lễ nghi riêng. Trong đó, một năm có hai lễ lớn là đại lễ Đấng Chí Tôn (tổ chức vào ngày

mùng 9 tháng Giêng Âl hàng năm) và đại lễ Điều Trì cũng còn gọi là đại lễ Điều Trì Cung hay Hội yến Điều Trì Cung, tổ chức chính vào ngày 15 tháng 8 Âl, trùng với Tết Trung thu. Hai đại lễ này có ý nghĩa quan trọng trong hệ thống lễ nghi của đạo Cao Đài, quy tụ nhiều tín đồ đạo Cao Đài từ nhiều địa phương về Tòa thánh Tây Ninh dự lễ. Ngoài số tín đồ đạo Cao Đài, còn có rất đông du khách trong nước và nước ngoài đến tham quan du lịch đồng thời lễ bái đấng Chí Tôn (Thượng đế) và Đức Điều Trì Kim Mẫu. Có thể nói, hai đại lễ của đạo

* Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Cao Đài tổ chức tại nội ô Tòa thánh Tây Ninh cùng với lễ Vía Bà Tây Ninh (lễ Vía Bà Linh Sơn Thánh Mẫu)⁽⁴⁾, góp phần đưa Tây Ninh thành nơi có hoạt động du lịch, đặc biệt là du lịch tôn giáo hay du lịch tâm linh sầm uất nhất nhì ở các tỉnh Nam Bộ.

Từ 2014, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2383/QĐ-TTg (ngày 29/12/2014) “Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen, tỉnh Tây Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” với quan điểm “... khai thác hợp lý thế mạnh về du lịch văn hóa - tâm linh, kết hợp đầu tư khai thác phát triển các loại hình du lịch vui chơi giải trí, khám phá, thể thao và nghỉ dưỡng” và “Phát triển Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen để góp phần khắc phục tính thời vụ trong hoạt động du lịch của địa phương”.

2. NGUỒN GỐC VÀ Ý NGHĨA CỦA ĐẠI LỄ DIÊU TRÌ

Đại lễ “Hội Yến Diêu Trì” có nguồn gốc từ những ngày đầu mở đạo Cao Đài. Trong những năm trước khi thành lập đạo (1926), các ông Cao Quỳnh Cư, Phạm Công Tắc và Cao Hoài Sang dùng một phương pháp “thông công” xây bàn cầu cơ để tiếp xúc với các đấng Thiêng liêng của đạo Cao Đài⁽⁵⁾. Trong một lần cầu cơ trong năm 1925, nhóm Phò Loan được Đấng Chí tôn tá danh là Đức A Ắ Ắ giảng cơ trực tiếp⁽⁶⁾ chỉ dạy cho việc thờ “Đức Diêu Trì Kim Mẫu” và cách thức tổ chức lễ “Hội Yến Diêu Trì”. Đức A Ắ Ắ dạy các ông tổ chức một buổi tiệc chay chiêu đãi Phật Mẫu Diêu Trì

Cung và Cửu Vị Tiên Nương⁽⁷⁾ phụ tá cho Phật Mẫu vào ngày 15 tháng 8 ÂL. Diêu Trì Kim Mẫu vì vậy cũng thường được gọi là “Phật Mẫu”. Buổi lễ đầu tiên nghênh tiếp Đức Phật Mẫu là vào ngày 15 tháng 8 năm Ất Sửu (1925) diễn ra tại nhà ông Cao Quỳnh Cư. Đó là năm mở đầu cho đại lễ “Hội Yến Diêu Trì” và đại lễ này được tổ chức hàng năm từ bấy giờ đến nay.

Trong vũ trụ quan của đạo Cao Đài, được các đấng thiêng liêng của Đạo giảng cơ dạy rằng: “Trong cảnh không gian, trước khi Trời Đất định phân chỉ có khí hư vô u u minh minh không sáng không tối, không sinh, không dưỡng, tức là ngôi Vô cực Từ tôn mà Đạo gia gọi là Diêu Trì Kim Mẫu” (Huệ Lương, 1963: 37). Danh hiệu của Diêu Trì Kim Mẫu trong sơ tâu đầy đủ là “Đức Diêu Trì Kim Mẫu Vô cực Từ Tôn” (Huệ Lương, 1963: 34). Yếu tố “Mẫu” hay “Mẹ” thể hiện sự “sinh thành” và đấng sinh thành tối cao được biểu trưng bởi Đức Diêu Trì Kim Mẫu. Đức Diêu Trì Kim Mẫu và chín vị Tiên nương từng giảng đàn và ban xuống nhiều điều giáo huấn. Trong kinh nhật tụng của đạo Cao Đài có bài xưng tụng công đức của Đức Diêu Trì Kim Mẫu (Huệ Lương, 1963: 56). Bài kinh này là một bài thơ song thất lục bát gồm 52 câu, được gọi là *Diêu Trì Kim Mẫu chí tâm quy mạng lễ*. Trong đàn cơ giờ Mẹo, ngày 13 tháng 4 năm Quý Tỵ (1953) Đức Diêu Trì Kim Mẫu giảng cơ cho ông Cao Triều Hưng tiếp diễn, ban xuống một bài thơ song thất lục bát gồm 22 câu (đoạn cuối chỉ có 2

câu lục bát mà không có 2 câu song thất). Trong bài thơ này Đức Diêu Trì Kim Mẫu xưng là Mẹ và bài thơ cũng là “Thánh lĩnh” đối với ông Cao Triều Hưng về việc in và phổ biến kinh sách đạo Cao Đài⁽⁸⁾. Xin trích tám câu (từ câu 9 đến câu 16) trong bài thơ này để minh chứng cho việc Đức Diêu Trì Kim Mẫu xưng là Mẹ và ban “Thánh lĩnh” cho người tiếp diễn:

...
Mẹ hôm nay không quên phận sự:
Dạy con hiền phải tự tay lo;
Kính cầu con tiếp mẹ cho,
Con lo đánh máy rồi cho ấn hành.
Con hữu phước Mẹ dành công quả,
Con rán⁽⁹⁾ lo để trả nợ trần;
Công đầy quả đủ nhẹ lần,
Rồi sau con được thượng tâng bước lên.

...
(*Kinh Cứu khổ cứu nạn*, tr. 1)

Như vậy, việc tôn thờ Đức Diêu Trì Kim Mẫu hay Phật Mẫu trong đạo Cao Đài chính là sự tôn thờ đối với đấng sinh thành của nhân loại cũng như của muôn loài.

3. KHUNG CẢNH VÀ DIỄN TIẾN CỦA ĐẠI LỄ DIÊU TRÌ TẠI BÁO ÂN TỪ

Đại lễ Diêu Trì cũng còn được gọi là đại lễ Diêu Trì Cung hay đại lễ Hội yến Diêu Trì Cung. Các nghi thức chính của lễ diễn ra tại cơ sở Báo ân từ, tức là nơi “tạm thờ”⁽¹⁰⁾ Đức Diêu Trì Kim Mẫu, nằm trong khuôn viên nội ô Tòa thánh Tây Ninh. Trước ngày diễn ra đại lễ, người ta đã thấy không khí nhộn nhịp về Tòa thánh Tây Ninh để chuẩn bị lễ. Đông đảo tín đồ sống gần

nội ô Tòa thánh Tây Ninh đến làm công quả (nam lo việc trang trí, lắp đặt hệ thống điện phân phối cho các gian triển lãm; nữ lo việc dọn vệ sinh, nấu ăn). Đáng chú ý là có rất nhiều tín đồ từ các địa phương có gian thờ để nghênh tiếp Đức Diêu Trì Kim Mẫu và 9 vị Tiên nương giáng trần cũng đồng thời để trưng bày - triển lãm các sản phẩm của địa phương mình, đến để chuẩn bị cho gian triển lãm của đơn vị mình. Mỗi đơn vị sẽ đăng ký và lập kế hoạch cũng như nêu “chủ đề” triển lãm và trưng bày với Ban Tổ chức chậm nhất là một tuần trước ngày đại lễ.

Nghi thức quan trọng và được mọi người chờ đợi là nghi thức rước Cộ bông Phật Mẫu vào khoảng 6 giờ chiều ngày 15/8 ÂL, từ Khánh đình, diễu hành qua Bá Huê Viên, Báo Ân Từ đến trước Đền Thánh và sau đó dừng lại biểu diễn cho đến khi kết thúc ở khu vực khán đài. Cộ Bà được trang hoàng đầy hoa, Đức Kim Mẫu được lắp đặt đèn với ánh hào quang rực rỡ, cưỡi chim Thanh Loan⁽¹¹⁾ được bố trí trên cao, hai bên có tám vị Tiên nữ trang phục ngũ sắc, cầm quạt hầu. Dẫn đầu đoàn Cộ Bà là đoàn vũ công Long Mã, tiếp theo là đoàn mang cờ đạo, dàn Trống quan, đồng nhi, dàn lỗ bộ, lọng tàn,... Theo sau Cộ Bà là đội nhạc, đội trống “Chhay dăm” của người Khmer⁽¹²⁾, các đội múa tứ linh (Rồng nhang, Ngọc Kỳ Lân, Quy, Phụng), đội múa phụng. Tại khu vực khán đài đã đông chật người, các vũ công long mã, tứ linh, đội múa Rồng

nhang,... biểu diễn quanh Cột Bà. Đội múa Rồng nhang uốn lượn thân rồng dài có đến 20 mét với khoảng 30 vũ công. Không khí càng náo nhiệt khi các linh vật chốc chốc còn khắc ra lửa và người tham dự còn cảm thêm những bó nhang lên thân rồng khi đội múa Rồng biểu diễn qua... (Huỳnh Ngọc Trảng, 2020: 465-467). Đoàn diễu hành theo Cột Bà trong những năm gần đây ngày càng đông hơn bởi số gian trưng bày - triển lãm cũng như tín đồ và du khách về đây vào dịp đại lễ này mỗi năm mỗi tăng thêm.

Có thể nói đại lễ Hội Yến Diêu Trì Cung rất hoành tráng với đoàn diễu hành gồm nhiều loại hình nghệ thuật dân gian (múa lân, múa rồng, hóa trang,...). Đây cũng là dịp cho những tín đồ chưa có cơ hội viếng hay tham quan nội ô Tòa Thánh có dịp chiêm ngưỡng những công trình kiến trúc độc đáo của đạo, đồng thời để tham dự đại lễ Diêu Trì Cung. Trong một chừng mực nào đó có thể xem đại lễ Diêu Trì Cung là một dịp “hành hương” hàng năm của tín đồ đạo Cao Đài thuộc hệ phái Tòa thánh Tây Ninh⁽¹³⁾. Sau lễ, tín đồ và du khách đến dự lễ Diêu Trì Kim mẫu có thể tiếp tục chuyến du hành đến khu du lịch Núi Bà Đen để viếng Linh Sơn Thánh Mẫu và khám phá nhiều sản phẩm du lịch cũng như mua sắm quà lưu niệm đầy ý nghĩa trong khu du lịch.

Hội Yến Diêu Trì Cung là một trong hai đại lễ quan trọng của đạo Cao Đài nên nhiều họ đạo hay các châu đạo, tỉnh đạo đều cử người lo việc chuẩn bị

gian trưng bày - triển lãm của đơn vị mình tại nơi mà Ban Tổ chức quy định (về vị trí và diện tích mặt bằng tùy theo số lượng đơn vị đăng ký). Tại mỗi gian trưng bày - triển lãm đều có biển ghi họ đạo hay của nhiều họ đạo hợp lại, tạm gọi là một đơn vị. Trong đó, cũng có gian trưng bày của tín đồ người Hoa (Trần Hồng Liên, Dương Hoàng Lộc, 2020: 485), của người Tà Mun, một vài họ đạo ở Vương quốc Campuchia... Tỉnh Tây Ninh có nhiều đơn vị tham gia nhất. Ngoài ra còn có các đơn vị ở các tỉnh Trung Bộ như Đà Nẵng, Khánh Hòa, Bình Thuận... Những năm gần đây còn có các gian thờ của tín đồ đạo Cao Đài ở phía Bắc (như Hải Phòng), ở Tây Nguyên (như họ đạo Bản Đôn - thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk),... Gian trưng bày - triển lãm của mỗi đơn vị ngoài các đồ thờ phổ biến được bày lên như trên bàn thờ của người Việt ở Nam Bộ vào các dịp giỗ chạp, ngày Tết với bộ lư đồng, bộ chân đèn, bát hương, thì đặc biệt còn có hình Đức Diêu Trì Kim Mẫu và các vị tiên nương ở trên cao và là nơi trang trọng nhất. Hình ảnh Đức Diêu Trì Kim Mẫu cưỡi chim Thanh Loan và các vị tiên nương được trang hoàng bằng bóng đèn để tạo hào quang rất ấn tượng. Bên cạnh đó là các biểu tượng “tứ linh” (long, lân, quy, phụng) và chim Thanh Loan. Các biểu tượng tứ linh được “làm” một cách vô cùng phong phú, đa dạng và rất sống động,... bởi sự sáng tạo trong việc sử dụng các động cơ điện (mô tơ) làm cho đôi cánh chim Thanh Loan hay các biểu tượng tứ linh hoạt động như

đang bay, lượn, (rồng) phun lửa... Việc lắp đặt ánh sáng với nhiều màu sắc hay lắp hệ thống đèn nhấp nháy, việc sử dụng nguyên liệu là hoa, lá, trái cây,... để tạo hình tứ linh và trang hoàng tạo nên một không gian lễ hội đầy màu sắc. Cùng với biểu tượng tứ linh, chim Thanh Loan, các bình hoa, các mâm ngũ quả trên bàn thờ rất đẹp, rất nghệ thuật,... Hơn nữa, tùy theo đơn vị ở đâu sẽ có đặc sản về trái cây hoặc các sản phẩm chế biến (các loại bánh) từ sản phẩm nông nghiệp và nghề thủ công của vùng miền đó. Đại lễ Hội Yến Diêu Trì chính là một dịp để các “nghệ nhân” khắp cả nước tập trung về để thi thố tài năng cắm hoa, chưng mâm ngũ quả và kết hoa quả tạo dáng các biểu tượng tứ linh, tạo hình tượng chim Thanh Loan cũng như nhiều biểu tượng khác. Mặc dù đều sử dụng các loại hoa, lá, quả,... tạo nên những biểu tượng như nhau nhưng mỗi đơn vị đều có nét riêng, rất phong phú chứ không đơn điệu. Chính vì vậy mà đại lễ Diêu Trì tại Tòa thánh Tây Ninh là đại lễ thu hút đông đảo người dân từ khắp nơi trong cả nước và du khách, nhất ở các tỉnh Nam Bộ.

Vào dịp lễ này, Ban Tổ chức cũng tiếp đón nhiều vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước từ trung ương (Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Tôn giáo Chính phủ) đến tỉnh và các địa phương về thăm viếng và dự lễ...

Theo truyền thống, trong các giờ lễ tại Báo Ân Từ, ngay trong những ngày trước đại lễ Diêu Trì đều đã có rất

đông nam nữ tín đồ đến làm lễ vào các giờ lễ tứ thời trong hệ thống lễ nghi thường nhật (tiểu đàn) của đạo Cao Đài⁽¹⁴⁾. Trong lễ tứ thời, đồng nhi tụng *Tán tụng công đức Diêu Trì Kim Mẫu* theo giọng Nam Ai. Vào ngày chính lễ, ngày 15 tháng 8 ÂL được tiến hành theo nghi thức đại đàn, trong đó đồng nhi tụng kinh bài *Phật Mẫu Chơn Kinh* theo giọng Nam Xuân⁽¹⁵⁾. Tuy nhiên, lễ phục (quần áo, khăn,...) của tín đồ khi lễ bái Đức Diêu Trì Kim Mẫu tại Báo Ân Từ đều là thường phục, đặc biệt là áo dài truyền thống (nam và nữ) của dân tộc và đều màu trắng. Nam tín đồ còn đội khăn đóng (màu đen) thể hiện sự trân trọng và trang nghiêm của buổi lễ. Sở dĩ trong các lễ đối với Đức Diêu Trì Kim Mẫu tín đồ chỉ mặc thường phục trắng để thể hiện mối quan hệ Mẹ - Con và màu trắng thể hiện sự thanh bạch chứ không dùng lễ phục của đạo Cao Đài có phân biệt phẩm hàm và Phái (Phật - Lão - Nho) như trong đại lễ Đấng Chí Tôn. Cũng cần lưu ý là các chức sắc là nam giới trong đạo Cao Đài vẫn để tóc dài và bới tóc ra sau ót như nam giới người Việt ở Nam Bộ vào nửa đầu thế kỷ XX về trước.

Trong dịp đại lễ, mỗi đơn vị đều được phân cho một khoảng không gian để lập bàn thờ và trưng bày lễ vật. Mỗi gian thờ như vậy luôn phản ánh một cách độc đáo nét đặc trưng của địa phương, nhất là sản phẩm nông nghiệp (gồm các họ đạo tại tỉnh Tây Ninh, các tỉnh Nam Bộ, Trung Bộ, Tây Nguyên và các tỉnh Bắc Bộ). Chính vì

vậy mà mỗi đơn vị có gian trưng bày - triển lãm phải cắt cử một số tín đồ (có thể nói) là các “nghệ nhân” lo việc trưng bày gian thờ của đơn vị mình và phải hoàn thành trước 12 giờ trưa ngày 14 tháng 8 Âm để bước vào ngày chính lễ là ngày 15 tháng 8 Âm.

Đại lễ Điều Trì Kim Mẫu với hàm ý tôn thờ Đấng sinh thành, biểu tượng ngôi Mẹ tối cao của nhân loại và muôn loài, cũng là biểu trưng cho giới nữ. Do đó, vào ngày đại lễ Ban Tổ chức cũng mở hội thi cho giới nữ đặc biệt là thi nấu ăn các món chay. Mặt khác, ngày đại lễ còn trùng với ngày Trung Thu, là ngày tết “thiếu nhi” trong văn hóa của người Việt. Vì vậy, trong dịp này, trẻ em cũng được hướng dẫn diễu hành, tổ chức hội thi lồng đèn và nhận quà. Được biết, sau lễ, một phần sản phẩm dành để trưng bày của các họ đạo được gửi lại để làm quà cho các cháu mồ côi được Tòa Thánh nuôi dưỡng.

Tại Tòa thánh Tây Ninh, mọi tín đồ đến lễ bái hay người dân nói chung đến tham quan du lịch đều được dùng cơm miễn phí và được phục vụ rất chu đáo dù cho số lượng người tham dự và tham quan rất đông và bất kể thời gian nào. Phần lớn thức ăn (rau củ, quả,...) là do người dân hiến; bữa ăn vì vậy cũng khá thịnh soạn và đều là cơm chay. Điều đáng lưu ý khác là, có không ít người đến dự lễ hay tham quan (phần lớn là nữ) cũng tích cực tham gia vào việc chuẩn bị thức ăn để phục vụ thực khách...

Sau khi dự lễ, những tín đồ hay du khách chưa từng tham quan Tòa

thánh Tây Ninh thì đây cũng là dịp để họ có thể dành thêm thời gian để tham quan và chiêm ngưỡng một quần thể kiến trúc độc đáo của đạo Cao Đài trong phạm vi nội ô Tòa thánh Tây Ninh.

4. ĐẠI LỄ ĐIỀU TRÌ CUNG: MỘT TRONG NHỮNG LỢI THẾ CỦA TỈNH TÂY NINH ĐỂ PHÁT TRIỂN DU LỊCH VĂN HÓA - TÂM LINH

Tây Ninh là một trong số ít các tỉnh có lợi thế về địa hình và cảnh quan núi non ở Nam Bộ. Trước khi nơi đây được xây dựng thành Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen, thành phố Tây Ninh đã có lợi thế về du lịch nhưng mang nặng tính thời vụ. Đó là vào các dịp như Tết Nguyên đán (du lịch đầu năm, kết hợp viếng quần thể kiến trúc Phật giáo và cúng Bà; dự đại lễ Đấng Chí Tôn của đạo Cao Đài), Vía Bà Linh Sơn Thánh Mẫu (mùng 4 - 6 tháng 5 Âm hàng năm) và đặc biệt là đại lễ Điều Trì Kim Mẫu của đạo Cao Đài trùng với Tết Trung thu hàng năm. Núi Bà Đen hay núi Điện Bà có một quần thể kiến trúc tôn giáo - tín ngưỡng⁽¹⁶⁾ và truyền thuyết⁽¹⁷⁾ liên quan đến Linh Sơn Thánh Mẫu⁽¹⁸⁾. Núi Bà Tây Ninh thể hiện một cách tổng hợp sinh hoạt văn hóa tinh thần của người dân địa phương và từ cuối thập niên năm mươi của thế kỷ trước, đây cũng là nơi “đồng bào lên núi cúng bái thêm tấp nập” (Huỳnh Minh, 2001: 189). Nét nổi bật trong sinh hoạt tinh thần đó là tinh thần thờ Mẫu trong văn hóa người Việt nói chung và người Việt Nam Bộ nói riêng. Hơn thế,

việc thờ Mẫu còn gắn với Phật giáo càng tôn thêm đức tin đối với Phật pháp và tín ngưỡng thờ Mẫu trong văn hóa người Việt. Cũng trong tinh thần đó, đại lễ Diêu Trì Kim Mẫu không chỉ thu hút tín đồ trong đạo mà còn thu hút đông đảo người dân khắp nơi về dự lễ là biểu hiện một cách sinh động yếu tố thờ Mẫu của dân tộc được kế thừa trong đạo Cao Đài. Trong hai đại lễ quan trọng của đạo Cao Đài, đại lễ Diêu Trì Kim Mẫu thường có đông người dự hơn đại lễ Đấng Chí Tôn. Có rất nhiều gian trưng bày – triển lãm trong đại lễ Diêu Trì Cung từ nhiều họ đạo trong khắp cả nước, gần đây chúng tôi còn thấy có cả họ đạo ở nước bạn Campuchia. Trong đại lễ Đấng Chí Tôn, số gian hàng luôn ít hơn và phần lớn là của các họ đạo thuộc tỉnh Tây Ninh hiến lễ. Với nhiều gian trưng bày – triển lãm như vậy tất nhiên số người tham dự đoàn diễu hành mỗi năm mỗi đông hơn; qua đó phản ánh nét sinh hoạt văn hóa - nghệ thuật vô cùng phong phú từ khắp các nơi hội tụ về trong dịp đại lễ Diêu Trì.

Cũng cần nói thêm là, ngoài Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen, tỉnh Tây Ninh có các di sản văn hóa phi vật thể và các nghề thủ công truyền thống được Bộ Văn hóa và Thông tin công nhận là di sản quốc gia. Ngoài Lễ Vía Bà Linh Sơn Thánh Mẫu, nằm trong Khu du lịch (công nhận di sản quốc gia năm 2018), tỉnh Tây Ninh còn có các di sản quốc gia khác. Thuộc loại di sản văn hóa phi vật thể như Đình

Gia Lộc (thị trấn Trảng Bàng, được công nhận năm 1994), nghệ thuật trình diễn dân gian múa trống Chhay-dăm của đồng bào Khmer xã Trường Hòa, huyện Hòa Thành (công nhận năm 2014), Hội lễ quan lớn Trà Vong, diễn ra tại nhiều nơi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, nghệ thuật đờn ca tài tử trên đất Tây Ninh; các di sản thuộc loại hình nghề truyền thống như nghề làm bánh tráng phơi sương, nghề làm muối ớt; và loại hình nghệ thuật nấu ăn với nghệ thuật chế biến món ăn chay. Với Khu du lịch quốc gia Núi Bà, hệ thống các lễ trong đạo Cao Đài, đặc biệt là đại lễ Diêu Trì và các loại hình di sản quốc gia vừa nêu, các công ty du lịch có nhiều lựa chọn để xây dựng tours phù hợp cho du khách để khám phá đời sống văn hoá của người dân Tây Ninh. Trong đó, đại lễ Diêu Trì Cung, Lễ Vía Bà Linh Sơn Thánh Mẫu,... đóng vai trò quan trọng trong du lịch văn hóa - tâm linh tại Tây Ninh.

5. KẾT LUẬN

Tỉnh Tây Ninh có những lợi thế về địa hình núi non và đời sống văn hóa - tâm linh thu hút đông đảo người dân từ nhiều nơi trong cả nước về dự. Trong đó có yếu tố tín ngưỡng thờ Mẫu trong văn hóa người Việt và được gắn kết vào sinh hoạt tôn giáo của Phật giáo. Đặc biệt, trong giáo lý đạo Cao Đài, việc tôn thờ Đức Diêu Trì Kim Mẫu biểu trưng cho Mẹ thiêng liêng của nhân loại và muôn loài càng tôn vinh thêm cho tinh thần thờ Mẫu trong văn hóa Việt. Đại lễ Diêu Trì

Cung cũng đồng thời đề cao tinh thần lao động, sức sáng tạo và là môi trường lưu giữ và phát huy nhiều loại hình nghệ thuật dân gian của người Việt (lễ nhạc, nghệ thuật cắm hoa, trưng mâm ngũ quả, nghệ thuật nấu các món ăn chay, v.v.). Điều này phù hợp với nhận định rằng: “Hiện nay một số nghiên cứu khẳng định gọi mở rằng tôn giáo cũng là một nguồn lực trí tuệ cần khai thác và phát huy” (Lê Đức Hạnh, 2016: 240). Cùng với sự hình thành của Khu du lịch quốc gia Núi Bà Tây Ninh, đại lễ Điều Trì Kim Mẫu càng có điều kiện thu hút đông đảo người dân đến dự và tham quan cũng như chiêm ngưỡng nhiều công trình Phật giáo trong Khu du lịch⁽¹⁹⁾. Trong lúc về Tây Ninh tham gia lễ hội

Điều Trì Cung và tham quan Khu du lịch Núi Bà Đen, du khách có thể mua về làm quà hoặc thưởng thức một số món ăn đặc sản của Tây Ninh như bánh tráng phơi sương, muối ớt, muối tôm, bánh canh,... cũng đồng thời thúc đẩy các nghề truyền thống của người dân địa phương. Có thể thấy, đại lễ Điều Trì Cung là một trong những lợi thế cho sự phát triển du lịch nói chung và du lịch văn hóa tâm linh nói riêng của tỉnh Tây Ninh. Hiện nay, với hoạt động của Khu du lịch Núi Bà Đen, các công ty du lịch có thể thiết kế các tours du lịch gắn với các lễ hội tôn giáo hay tín ngưỡng dân gian hay kết hợp đưa du khách đến tham quan các làng nghề thủ công truyền thống của nhân dân trong tỉnh. □

CHÚ THÍCH

(1) Lễ khai đạo tổ chức vào 15 tháng 10 năm Bính Dần (nhằm ngày 19/11/1926) tại chùa Gò Kén hay chùa Từ Lâm, nay thuộc xã Long Thành Trung, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

(2) Các tôn giáo địa phương ra đời ở Nam Bộ, đã được Nhà nước công nhận tư cách pháp nhân gồm: Đại đạo Tam kỳ phổ độ (đạo Cao Đài) thành lập năm 1926, Phật giáo Tứ Ân Hiếu Nghĩa (trước năm 2020 có tên gọi là Đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa), thành lập vào cuối thế kỷ XIX, Phật giáo Hòa Hảo, thành lập năm 1939.

(3) Theo Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019, số tín đồ đạo Cao Đài là 556.234 người, chiếm 0,58% dân số cả nước và chiếm 4,23% dân số có tôn giáo của Việt Nam.

(4) Vía Bà Linh Sơn Thánh Mẫu diễn ra từ ngày mùng 4 đến mùng 6 tháng 5 Âl tại chùa Linh Sơn Tiên Thạch Tự - thường được gọi là Chùa Bà trên núi Bà Đen, thuộc địa phận phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

(5) Trong những năm đầu chuẩn bị cho việc thành lập đạo, các “đệ tử” đầu tiên của đạo Cao Đài được chính Thượng đế giáng thể thu nhận làm đệ tử thông qua cơ bút. Nhóm các ông Cao Quỳnh Cư, Phạm Công Tắc, Cao Hoài Sang thường lập đàn cầu cơ để tiếp xúc với các đấng thiêng liêng của đạo Cao Đài. Lần đầu tiên các ông được Đức Thượng Đế, “tá danh” là Đức A Ồ Ồ giáng cơ giảng dạy cơ Đạo. Trong lịch sử đạo Cao Đài, nhóm các vị này được gọi là nhóm “Phò Loan”.

- (6) Chín vị tiên nương có tên là Hoa Nhứt Nương, Cẩm Nhị Nương, Tuyền Tam Nương, Gấm Tứ Nương, Liễu Ngũ Nương, Huê Lục Nương, Lễ Thất Nương, Hồn Bát Nương (Hồn Liên Bạch) và Khiết Cửu Nương.
- (7) Trong những lần giáng cơ, đấng Thượng đế tự xưng nhiều tên khác nhau như “A Ằ, Ằ”, Cao Đài tiên ông.
- (8) Bài thơ này được in trang đầu trong các bài kinh cầu nguyện của đạo Cao Đài phái Minh Chơn Đạo, trong *Kinh Cứu khổ cứu nạn* (không ghi năm in), gồm nhiều bài Kinh do ông Cao Triều Hưng tiếp diễn và in ấn, phát hành với sự giúp đỡ tài chính của nhiều tín đồ đạo Cao Đài (có danh sách và số tiền giúp in ở cuối sách).
- (9) Câu này in sai chữ “ráng” thành “rán”.
- (10) Điện thờ chính thức Đức Điều Trì Kim Mẫu cho đến nay chưa được xây dựng.
- (11) Loan phụng là một đôi chim với chim loan là chim mái và phụng là chim trống.
- (12) Theo Đỗ Nguyễn Tú Quyên (2020) thì múa trống Chhay dăm được Phối sư Thái Chia Thanh (người Campuchia) truyền dạy cho đồng bào Khmer Tây Ninh vào năm 1972 để biểu diễn trong lễ hội đạo Cao Đài tại Tòa thánh Tây Ninh.
- (13) Đạo Cao Đài sau khi thành lập và phát triển đã phân thành nhiều nhánh hay hệ phái.
- (14) Trong lễ nghi thường nhật của đạo Cao Đài có 4 lần lễ (trong đạo gọi là cúng tứ thời), diễn ra vào lúc 0 giờ, 6 giờ sáng 12 giờ trưa và 6 giờ chiều, mỗi lần lễ kéo dài khoảng 30 phút tại tư gia hoặc tại Thánh thất hay Điện thờ Phật Mẫu.
- (15) Có thể xem hai bài kinh này trong *Hội Thánh truyền giáo Cao Đài* (1958), *Kinh Tận Độ*, trang 152-156.
- (16) Trước khi núi Bà Đen được quy hoạch và xây dựng thành Khu du lịch Núi Bà Đen, tại đây có các công trình tín ngưỡng - tôn giáo sau:
- Chùa Linh Sơn Phước Trung (Chùa Trung) ở chân núi.
 - Chùa Linh Sơn Tiên Thạch Tự tục gọi là Chùa Bà, là ngôi chùa được biết là xưa nhất ở Tây Ninh. bên cạnh chùa còn có Điện thờ Bà.
 - Chùa Linh Sơn Hòa Đồng (chùa Hòa Đồng).
 - Chùa Linh Sơn Long Châu tục gọi chùa Hang.
 - Chùa Quan Âm, trên đỉnh núi.
 - Bên cạnh chùa Quan Âm còn có miếu thờ Sơn Thần, miếu thờ Ba Cô và các vị thần Mẫu khác.
- (17) Tên núi là “Bà Đen” liên quan đến một truyền thuyết kể rằng Linh Sơn Thánh Mẫu có tên là Đênh cũng có nghĩa là “đen”. Còn tên núi là núi “Điện Bà” vì trên núi ấy có điện thờ bà Linh Sơn Thánh Mẫu (theo Huỳnh Minh, 2001: 183).
- (18) Linh Sơn Thánh Mẫu được vua Gia Long sắc phong (nhưng sắc phong bị lạc mất chưa tìm được) và được Bảo Đại gia phong năm Bảo Đại thứ 10 (1935) (xem Huỳnh Minh, 2001: 189-190).
- (19) Trong Khu du lịch quốc gia Núi Bà Tây Ninh có nhiều công trình tôn giáo mới được tôn tạo và nhiều công trình mới được tạo tác. Các công trình mới được tạo tác như tượng Phật Bà Tây Bồ Đà Sơn trên đỉnh núi, tượng Phật Di Lặc, năm trụ khắc kinh Bát

nhã, phòng trưng bày nghệ thuật Phật giáo (đặc biệt là nghệ thuật tạc tượng hay đúc tượng Phật trong nghệ thuật Phật giáo Việt Nam)...

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Ban Chỉ đạo Tổng điều tra dân số và nhà ở Trung ương. 2019. *Kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở*, Thời điểm 0 giờ ngày 1 tháng 4 năm 2019. Hà Nội: Nxb. Thống kê.
2. Đỗ Nguyễn Tú Quyên. 2020. “Nghệ thuật múa trống Chhay dăm của người Khmer ở Tây Ninh”, trong *Tây Ninh Đất và người*. TPHCM: Nxb. Trẻ, tr. 577.
3. Hội Thánh Truyền giáo Cao Đài. 1958. *Kinh Tận Độ*, Trung Hưng giáo lý Viện số 1, Trung Hưng Bưu Tòa. Đà Nẵng.
4. Huệ Lương. 1963. *Đại đạo Tam Kỳ Phổ độ (Cao Đài giáo) – Sơ giải*. Sài Gòn: Thanh Hương tùng thư xuất bản.
5. Huỳnh Minh. 2001. *Tây Ninh xưa*. Hà Nội: Nxb. Thanh niên (tái bản).
6. Lê Đức Hạnh (chủ biên). 2016. *Vai trò của tôn giáo trong đời sống chính trị hiện đại ở một số quốc gia Châu Phi - Trung Đông*. Hà Nội: Nxb. Khoa học Xã hội.
7. Minh Chơn Đạo (không ghi năm ấn hành). *Kinh Cầu an cứu khổ* (Ông Cao Triều Hưng tiếp diễn và ấn tống). Bạc Liêu.
8. Thủ tướng Chính phủ. 2014. *Quyết định số 2383/QĐ-TTg* ngày 29/12/2014 “Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen, tỉnh Tây Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”. Hà Nội.
9. Tiên Thiên Đại Đạo Tam kỳ Phổ độ. 1961. *Tiên Thiên Thánh huấn “Giáo hóa nữ nhi”* (chú giải và diễn giải). Tòa Thánh Châu Minh, Học viện Hội Thánh ấn hành.
10. Trần Hồng Liên, Dương Hoàng Lộc. 2020. “Tín ngưỡng, tôn giáo của người Hoa ở Tây Ninh”, trong *Tây Ninh đất và người*. Hà Nội: Nxb. Thanh niên.